

PHỤ LỤC 12.

TỜ TRÌNH VỀ VIỆC SỬA ĐỔI QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG VPBANK

Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát VPBank được xây dựng dựa trên các quy định của Điều lệ VPBank và được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt từ phiên họp thường niên năm 2015. Điều lệ hiện hành của VPBank được xây dựng trên cơ sở các quy định của Luật các tổ chức tín dụng 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng.

Ngày 20/11/2017 Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng 2010 (“Luật sửa đổi Luật các TCTD”); Luật này bắt đầu có hiệu lực từ ngày 15/01/2018. Ngày 06/06/2017, Chính Phủ đã ban hành Nghị định số 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị Công ty dụng đối với công ty đại chúng (“Nghị định 71”). Nghị định này bãi bỏ Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng. Ngày 22/09/2017 Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư 95/2017/TT-BTC hướng dẫn một số điều của Nghị định 71 (“Thông tư 95”). Do đó, Điều lệ của VPBank phải được rà soát, sửa đổi để đảm bảo phù hợp với quy định của Luật sửa đổi Luật các TCTD, Nghị định 71 và Thông tư 95.

Khi Điều lệ được sửa đổi thì Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát cũng phải được rà soát, sửa đổi tương ứng để đảm bảo phù hợp với quy định của Điều lệ VPBank.

Từ các lý do trên, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị như sau:

1. Thông qua việc sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát với các nội dung theo văn bản đính kèm.
2. Giao cho Ban kiểm soát quyết định các vấn đề có liên quan khi thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát nêu trên kể cả việc bổ sung, làm rõ, tu chỉnh các nội dung, điều chỉnh thứ tự các Điều, khoản, điểm cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế.
3. Trong thời gian giữa các kỳ họp Đại hội đồng cổ đông, giao cho Ban kiểm soát thực hiện rà soát và quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức hoạt động của Ban kiểm soát nếu cần thiết để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế.

Trân trọng

Nơi nhận:

- *Như trên*
- *Lưu VP HĐQT*

T/M BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban

Ngô Phương Chí

Nội dung sửa đổi Quy chế về tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm Soát

I. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ VÀ TỪ VIẾT TẮT

1. **Luật doanh nghiệp:** Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
2. **Luật các TCTD:** Luật các TCTD số 47/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 16/06/2010;
3. **Luật sửa đổi bổ Luật các TCTD:** Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các TCTD số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017;
4. **Nghị định 59:** Nghị định số 59/2009/NĐ-CP về tổ chức và hoạt động của ngân hàng thương mại ngày 16/07/2009;
5. **Nghị định 71:** Nghị định hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017;
6. **Thông tư 44:** Thông tư số 44/2011/TT-NHNN quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ và kiểm toán nội bộ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
7. **Thông tư 95:** Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
8. **Điều lệ mẫu:** Bản Điều lệ mẫu áp dụng cho công ty đại chúng được ban hành kèm theo Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
9. **Dự thảo Điều lệ:** Dự thảo Điều lệ của VPBank hiện đang được rà soát để sửa đổi, bổ sung theo quy định của Luật sửa đổi Luật các TCTD, Nghị định 71.

Lưu ý: Tại Bảng thống kê này, các nội dung Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Ban kiểm soát được sửa đổi, bổ sung so với Bản Quy chế hiện hành là các nội dung được *IN NGHIÊNG* tại cột “Đề xuất sửa đổi” trong bảng dưới đây.

II. NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TẠI ĐIỀU LỆ:

STT	Điều/ Khoản có thay	Quy định hiện tại	Đề xuất sửa đổi	Lý do sửa đổi, bổ sung
-----	---------------------------	-------------------	-----------------	------------------------

	đổi			
	Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát	<ol style="list-style-type: none"> 1. Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ VPBank trong quản trị, điều hành VPBank; chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao. 2. Ban hành Quy định nội bộ của Ban Kiểm soát. Định kỳ hàng năm, xem xét lại Quy định nội bộ của Ban Kiểm soát, các chính sách quan trọng về kế toán và báo cáo. 3. Chịu trách nhiệm về các vấn đề liên quan đến bộ phận kiểm toán nội bộ, hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước. Có quyền sử dụng tư vấn độc lập và quyền được tiếp cận, cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành VPBank để thực hiện nhiệm vụ được giao. 4. Thẩm định báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm và hàng năm của VPBank, bao gồm cả báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thẩm định báo cáo tài 	<ol style="list-style-type: none"> 1. Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ VPBank trong quản trị, điều hành VPBank; chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao. 2. Ban hành Quy định nội bộ của Ban Kiểm soát. Định kỳ hàng năm, xem xét lại Quy định nội bộ của Ban Kiểm soát, các chính sách quan trọng về kế toán và báo cáo. 3. <i>Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh thuộc Bộ phận Kiểm toán nội bộ.</i> 4. <i>Chịu trách nhiệm về các vấn đề liên quan đến Bộ phận Kiểm toán nội bộ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.</i> 5. Thẩm định báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm và hàng năm của VPBank, bao gồm cả báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi tổ chức 	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung Khoản 3 theo quy định tại Khoản 9, Điều 1 Luật sửa đổi Luật các TCTD; - Khoản 4 và Khoản 5: sửa đổi đảm bảo phù hợp quy định tại Khoản 1, Điều 32, Thông tư 44. - Khoản 7 sửa đổi thống nhất với Dự thảo Điều lệ; - Khoản 8: Bổ sung theo quy định tại Điều 22, Khoản 4, Nghị định 71. - Khoản 9 và Khoản 11 sửa đổi thống nhất với Dự thảo Điều lệ.

		<p>chính hằng năm, đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cân trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Ban Kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>5. Xem xét sổ kế toán, các tài liệu khác và công việc quản lý, điều hành hoạt động của VPBank khi thấy cần thiết hoặc theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của VPBank trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng. Ban Kiểm soát triển khai thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông nêu trên. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban Kiểm soát phải báo cáo, giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban Kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở, gây gián đoạn hoạt động bình thường</p>	<p>kiểm toán độc lập thực hiện. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thẩm định báo cáo tài chính hằng năm, đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cân trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Ban Kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>6. Kiểm tra sổ kế toán, các tài liệu khác và công việc quản lý, điều hành hoạt động của VPBank khi thấy cần thiết hoặc theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông <i>lớn phù hợp với Pháp luật</i>. Ban Kiểm soát triển khai thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu của các đối tượng nêu trên. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban Kiểm soát phải báo cáo, giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra</p>	
--	--	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

		<p>trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của VPBank.</p> <p>6. Kịp thời thông báo cho Hội đồng quản trị khi phát hiện trường hợp vi phạm của người quản lý VPBank theo quy định tại Điều lệ này và quy định pháp luật có liên quan, đồng thời yêu cầu người vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả (nếu có). Lập danh sách những người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và cổ đông sáng lập, cổ đông lớn của ngân hàng, lưu giữ và cập nhật danh sách này.</p> <p>7. Đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường hoặc đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông họp bất thường theo quy định tại Điều lệ VPBank.</p> <p>8. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong trường hợp Hội đồng quản trị có quyết định vi phạm nghiêm trọng quy định của pháp luật, của Điều lệ VPBank và trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ VPBank.</p>	<p>đến Hội đồng quản trị và tổ chức, cá nhân có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban Kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở, gây gián đoạn hoạt động bình thường trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của VPBank.</p> <p>7. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ VPBank của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc và người điều hành VPBank, phải thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị trong vòng 48 (bốn mươi tám) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải quyết khắc phục hậu quả¹.</p> <p>8. Lập danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, thành viên góp vốn với người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc của</p>	
--	--	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

¹ Khoản 4, Điều 22 Nghị định 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

	<p>9. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của VPBank.</p> <p>10. Có quyền tham dự hoặc tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của VPBank.</p> <p>11. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định tại Điều lệ VPBank và quy định pháp luật có liên quan.</p>	<p><i>ngân hàng, lưu trữ và cập nhật thay đổi danh sách này.</i></p> <p>9. Đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường hoặc đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông họp bất thường theo quy định tại Điều lệ VPBank.</p> <p>10. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong trường hợp Hội đồng quản trị có quyết định vi phạm nghiêm trọng quy định của pháp luật, của Điều lệ này hoặc vượt quá thẩm quyền được giao và trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ VPBank.</p> <p>11. Có quyền tham dự hoặc tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của VPBank.</p> <p>12. Định kì hàng năm, Ban Kiểm soát phải chỉ đạo bộ phận Kiểm toán nội bộ thực hiện rà soát, đánh giá một cách độc lập, khách quan về hệ thống kiểm soát nội bộ và thông báo cho Hội</p>	
--	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

			<p>đồng quản trị, Tổng giám đốc về hệ thống kiểm soát nội bộ, đưa ra các kiến nghị, nhằm đề xuất chỉnh sửa, hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ.</p> <p>13. Phê duyệt chính sách kiểm toán nội bộ; phê duyệt và điều chỉnh kế hoạch kiểm toán nội bộ trên cơ sở thảo luận với Tổng giám đốc và thống nhất với Chủ tịch Hội đồng quản trị.</p> <p>14. Đảm bảo phối hợp hiệu quả với Kiểm toán độc lập, kiểm toán Nhà Nước, Ngân hàng Nhà nước.</p> <p>15. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của VPBank.</p> <p>16. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định tại Điều lệ VPBank và quy định pháp luật có liên quan.</p>	
	Điều 4. Nhiệm vụ và quyền	1. Tổ chức triển khai việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát theo các quy định tại Quy chế này.	1. Tổ chức triển khai việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát theo các quy định tại Quy chế này.	<p>- Khoản 5 sửa đổi phù hợp với quy định tại Điều 46 Luật các TCTD và thống nhất với Dự thảo Điều lệ;</p> <p>- Khoản 10 sửa đổi thống nhất với</p>

	hạn của Trưởng Ban Kiểm soát	<ol style="list-style-type: none"> 2. Chuẩn bị chương trình cho các cuộc họp của Ban Kiểm soát trên cơ sở xem xét các vấn đề và mối quan tâm của tất cả thành viên Ban Kiểm soát liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát; triệu tập và chủ tọa cuộc họp Ban Kiểm soát. 3. Thay mặt Ban Kiểm soát ký các văn bản thuộc thẩm quyền của Ban Kiểm soát. 4. Thay mặt Ban Kiểm soát triệu tập Đại hội đồng cổ đông họp bất thường hoặc đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường theo quy định tại Điều lệ VPBank và văn bản pháp luật có liên quan. 5. Chuẩn bị kế hoạch làm việc và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Kiểm soát theo Quy định nội bộ của VPBank. 6. Đảm bảo các thành viên Ban Kiểm soát nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà Ban Kiểm soát phải xem xét. 7. Giám sát, chỉ đạo các thành viên Ban Kiểm soát trong việc thực hiện các công việc được phân công và nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát. 8. Ủy quyền cho một thành viên 	<ol style="list-style-type: none"> 2. Chuẩn bị chương trình cho các cuộc họp của Ban Kiểm soát trên cơ sở xem xét các vấn đề và mối quan tâm của tất cả thành viên Ban Kiểm soát liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát; triệu tập và chủ tọa cuộc họp Ban Kiểm soát. 3. Thay mặt Ban Kiểm soát ký các văn bản thuộc thẩm quyền của Ban Kiểm soát. 4. Thay mặt Ban Kiểm soát triệu tập Đại hội đồng cổ đông họp bất thường hoặc đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường theo quy định tại Điều lệ VPBank và văn bản pháp luật có liên quan. 5. <i>Tham dự cuộc họp Hội đồng Quản trị, phát biểu ý kiến nhưng không được quyền biểu quyết. Yêu cầu ghi lại ý kiến của mình trong biên bản cuộc họp Hội đồng Quản trị nếu ý kiến của mình khác với nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị và báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông</i> 	Dự thảo Điều lệ.
--	-------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------

		<p>khác của Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình trong thời gian vắng mặt.</p> <p>Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định tại Điều lệ của VPBank và pháp luật có liên quan.</p>	<p><i>khi có yêu cầu.</i></p> <p>6. Chuẩn bị kế hoạch làm việc và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Kiểm soát.</p> <p>7. Đảm bảo các thành viên Ban Kiểm soát nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà Ban Kiểm soát phải xem xét.</p> <p>8. Giám sát, chỉ đạo các thành viên Ban Kiểm soát trong việc thực hiện các công việc được phân công và nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát.</p> <p>9. Ủy quyền cho một thành viên khác của Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình trong thời gian vắng mặt.</p> <p>10. <i>Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban Kiểm soát.</i></p> <p>11. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định tại Điều lệ của VPBank và pháp luật có liên quan.</p>	
--	--	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

	<p>Điều 6: Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Ban Kiểm soát</p>	<p>1. Thành viên Ban Kiểm soát được trả thù lao, nhận tiền lương theo công việc và được hưởng các lợi ích khác theo quy định. Hàng năm, Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức chi phí, ngân sách hoạt động trong năm của Ban Kiểm soát (bao gồm chi phí về lương, thù lao của thành viên Ban Kiểm soát). Trưởng Ban Kiểm soát trên cơ sở căn cứ vào tổng mức chi phí đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, số lượng thành viên Ban Kiểm soát và số lượng, tính chất của công việc của từng thành viên để quyết định mức lương, thù lao phù hợp đối với từng thành viên Ban Kiểm soát;</p> <p>Tùy thuộc và tính chất, phạm vi công việc của từng thành viên Ban Kiểm soát, thành viên Ban Kiểm soát có thể được ký Hợp đồng lao động với VPBank, thời hạn của Hợp đồng lao động với thành viên Ban Kiểm soát tương đương với số năm còn lại của nhiệm kỳ mà thành viên Ban Kiểm soát được bầu. Hợp đồng lao động với thành viên Ban Kiểm soát đương nhiên hết hiệu lực khi thành viên Ban Kiểm soát thôi đảm nhiệm chức vụ</p>	<p>1. Thành viên Ban Kiểm soát được trả thù lao, nhận tiền lương theo công việc và được hưởng các lợi ích khác theo quy định. Hàng năm, Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức chi phí, ngân sách hoạt động trong năm của Ban Kiểm soát (bao gồm chi phí về lương, thù lao của thành viên Ban Kiểm soát). Trưởng Ban Kiểm soát trên cơ sở căn cứ vào tổng mức chi phí đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, số lượng thành viên Ban Kiểm soát và số lượng, tính chất của công việc của từng thành viên để quyết định mức lương, thù lao phù hợp đối với từng thành viên Ban Kiểm soát;</p> <p><i>Tùy thuộc và tính chất, phạm vi công việc của từng thành viên Ban Kiểm soát, thành viên Ban Kiểm soát có thể được ký Hợp đồng lao động với VPBank.</i></p>	<p>Sửa lại theo hướng quy định khái quát.</p>
--	---------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------

		tại VPBank hoặc đương nhiên mất tư cách hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm và được tiếp tục tự động gia hạn nếu Thành viên được tái bầu hoặc bổ nhiệm lại trong nhiệm kỳ tiếp theo.		
	Điều 8. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với Thành viên Ban kiểm soát	<p>1. Các thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau:2</p> <p>a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 33 của Luật các Tổ chức tín dụng 2010;</p> <p>b) Có đạo đức nghề nghiệp trên cơ sở tuân thủ Điều 32 và Điều 33 của Điều lệ VPBank;</p> <p>c) Có bằng đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán; có ít nhất 03 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, kế toán hoặc kiểm toán;</p> <p>d) Không phải là người có liên quan của người quản lý tổ chức tín dụng;</p> <p>e) Thành viên Ban kiểm soát không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:</p> <p>e.1 Thành viên Hội đồng quản trị, Người điều hành, nhân viên của VPBank hoặc công ty con của VPBank hoặc nhân viên của doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng</p>	<i>Tiêu chuẩn Trưởng Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát: Trưởng Ban kiểm soát và Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều lệ VPBank và quy định của pháp luật trong từng thời kỳ.</i>	Sửa lại theo hướng quy định khái quát các tiêu chuẩn của Trưởng Ban kiểm soát và Thành viên Ban kiểm soát;

² Điều 50 Luật các TCTD: từ điểm a-d; và Điểm 2 Điều 34 Luật TCTD: điểm e

		<p>quản trị, Tổng giám đốc của VPBank là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành hoặc là cổ đông lớn của doanh nghiệp đó;</p> <p>e.2 Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, Người điều hành của doanh nghiệp mà thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp đó đang là thành viên Hội đồng quản trị, Người điều hành tại VPBank.</p> <p>2. Trưởng Ban Kiểm soát phải đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện sau:</p> <p>a) Trưởng Ban kiểm soát không được đồng thời là thành viên Ban kiểm soát, người quản lý của Tổ chức tín dụng khác;</p> <p>b) Đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điểm 1, Điều 8 liên trên của Quy định này.</p>		
	Điều 11. Bãi nhiệm, miễn nhiệm (Khoản 1, Điểm k)		Bổ sung Điểm k) k) <i>Cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho VPBank với tư cách là ứng viên Ban kiểm soát.</i>	Đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều lệ mẫu (Điều 26, Khoản 3).
	Điều 13. Cơ cấu	1. Ban kiểm soát có tối thiểu 03 thành viên, không hạn chế tối đa,	1. Ban Kiểm soát có tối thiểu 03 thành viên, không hạn	Bổ sung theo quy định tại Điều 44 Luật các TCTD và thống nhất với Dự

	tổ chức của Ban Kiểm soát (Khoản 1, 5)	trong đó phải có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số thành viên là chuyên trách. Ban kiểm soát bầu một thành viên làm Trưởng Ban.	chế tối đa, trong đó phải có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số thành viên là chuyên trách và <i>không đồng thời đảm nhiệm chức vụ, công việc khác tại VPBank hoặc doanh nghiệp khác.</i> Ban Kiểm soát bầu một thành viên làm Trưởng Ban. Bổ sung Khoản 5. 5. <i>Ban Kiểm soát có bộ phận giúp việc, Bộ phận Kiểm toán nội bộ, được sử dụng các nguồn lực của Tổ chức tín dụng, được thuê chuyên gia và tổ chức bên ngoài để thực hiện nhiệm vụ của mình.</i>	thảo Điều lệ.
	Điều 15. Cuộc họp của Ban Kiểm soát (Khoản 3, 4, 5 và 7)	3. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của một trong các đối tượng nêu trên, Trưởng Ban kiểm soát phải triệu tập và tiến hành cuộc họp Ban kiểm soát bất thường. Trường hợp, sau hai lần đề nghị liên tiếp mà Trưởng Ban kiểm soát không triệu tập cuộc họp, Hội đồng quản trị và các thành viên Ban kiểm soát phải có ngay văn bản báo cáo Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh, Thành phố nơi Ngân hàng đặt trụ sở chính và tiến hành họp Ban kiểm	3. Trong thời hạn <i>bảy (07) ngày làm việc</i> , kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của một trong các đối tượng nêu trên, Trưởng Ban Kiểm soát phải triệu tập và tiến hành cuộc họp Ban Kiểm soát bất thường. Trường hợp, sau hai lần đề nghị liên tiếp mà Trưởng Ban kiểm soát không triệu tập cuộc họp, Hội đồng quản trị và các thành viên Ban kiểm soát phải có ngay văn bản	Sửa đổi theo quy định tại Điều 153 Luật doanh nghiệp và thống nhất với Dự thảo Điều lệ

		<p>soát để xử lý công việc, đồng thời quyết định việc miễn nhiệm, bãi nhiệm chức danh Trưởng Ban Kiểm soát, bầu một thành viên Ban kiểm soát đủ điều kiện giữ chức danh Trưởng Ban kiểm soát và gửi thông báo tới Ngân hàng Nhà nước chuẩn y theo đúng quy định hiện hành, hoặc quyết định tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường để xử lý những tồn tại vướng mắc chưa thể giải quyết (nếu có).</p> <p>4. Cuộc họp Ban kiểm soát được tiến hành sau 03 ngày kể từ ngày gửi thông báo cho các thành viên Ban kiểm soát; trường hợp họp bất thường thì thời hạn thông báo có thể ngắn hơn theo quyết định của Trưởng Ban Kiểm soát. Thông báo về cuộc họp Ban kiểm soát được làm bằng văn bản tiếng Việt, trong đó nêu rõ về chương trình họp, thời gian, địa điểm và phải được kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Ban kiểm soát. Thành viên Ban kiểm soát không thể trực tiếp dự họp có thể gửi ý kiến biểu quyết bằng văn bản, đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến cho Chủ tọa cuộc họp chậm nhất 01 giờ trước</p>	<p>báo cáo Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh, Thành phố nơi Ngân hàng đặt trụ sở chính và tiến hành họp Ban kiểm soát để xử lý công việc, đồng thời quyết định việc miễn nhiệm, bãi nhiệm chức danh Trưởng Ban Kiểm soát, bầu một thành viên Ban kiểm soát đủ điều kiện giữ chức danh Trưởng Ban kiểm soát và gửi thông báo tới Ngân hàng Nhà nước theo đúng quy định hiện hành, hoặc quyết định tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường để xử lý những tồn tại vướng mắc chưa thể giải quyết (nếu có).</p> <p>3. Cuộc họp Ban Kiểm soát được tiến hành sau <i>03 ngày làm việc</i> kể từ ngày gửi thông báo cho các thành viên Ban kiểm soát; trường hợp họp bất thường thì thời hạn thông báo có thể ngắn hơn theo quyết định của Trưởng Ban Kiểm soát. Thông báo về cuộc họp Ban Kiểm soát được làm bằng văn bản tiếng Việt, trong đó nêu rõ về chương trình họp,</p>	
--	--	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

		<p>giờ khai mạc. Phiếu biểu quyết bằng văn bản này chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những thành viên trực tiếp dự họp.</p> <p>5. Cuộc họp Ban kiểm soát được tiến hành khi có từ hai phần ba trở lên số thành viên Ban kiểm soát trực tiếp hoặc thông qua người ủy quyền dự họp. Trường hợp triệu tập họp Ban kiểm soát định kỳ lần đầu nhưng không đủ số thành viên tham dự theo quy định, Trưởng Ban kiểm soát phải triệu tập tiếp cuộc họp Ban kiểm soát lần hai trong thời gian không quá 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Ban kiểm soát dự họp. Sau hai lần triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát không đủ số thành viên tham dự, Trưởng Ban kiểm soát phải thông báo cho Hội đồng quản trị biết và đề nghị triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong thời hạn không quá 30 ngày tiếp theo để cổ đông xem xét tư cách của các thành viên Ban kiểm soát không dự họp.</p> <p>6. Mỗi thành viên Ban kiểm soát có một phiếu biểu quyết. Nếu thành viên Ban kiểm soát không thể tham dự cuộc họp thì có thể ủy</p>	<p>thời gian, địa điểm và phải được kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Ban Kiểm soát. Thành viên Ban Kiểm soát không thể trực tiếp dự họp có thể gửi ý kiến biểu quyết bằng văn bản, đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến cho Chủ tọa cuộc họp chậm nhất 01 giờ trước giờ khai mạc. Phiếu biểu quyết bằng văn bản này chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những thành viên trực tiếp dự họp.</p> <p>4. Cuộc họp Ban Kiểm soát được tiến hành khi có từ hai phần ba trở lên số thành viên Ban Kiểm soát trực tiếp hoặc thông qua người ủy quyền dự họp. Trường hợp triệu tập họp Ban Kiểm soát định kỳ lần đầu nhưng không đủ số thành viên tham dự theo quy định, Trưởng Ban Kiểm soát phải triệu tập tiếp cuộc họp Ban Kiểm soát lần hai trong thời gian không quá 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ</p>	
--	--	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

		<p>quyền biểu quyết của mình bằng văn bản cho một thành viên Ban kiểm soát khác (là đối tượng được phép tham gia biểu quyết) thực hiện biểu quyết thay. Thành viên Ban kiểm soát có quyền lợi liên quan tới vấn đề được đưa ra Ban kiểm soát quyết định sẽ không được phép tham gia biểu quyết đối với vấn đề đó, đồng thời cũng không được nhận uỷ quyền của thành viên Ban kiểm soát khác để tham gia biểu quyết vấn đề đó.</p> <p>7. Quyết định của Ban kiểm soát được thông qua nếu đa số thành viên Ban kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết dự họp chấp thuận. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Trưởng Ban kiểm soát hoặc Người được uỷ quyền của Trưởng Ban kiểm soát hoặc thành viên Ban kiểm soát được Ban kiểm soát bầu làm Chủ toạ cuộc họp (trường hợp Trưởng Ban kiểm soát vắng mặt hoặc Trưởng ban kiểm soát không triệu tập cuộc họp theo đề nghị).</p>	<p>nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Ban Kiểm soát dự họp. Sau hai lần triệu tập cuộc họp Ban Kiểm soát không đủ số thành viên tham dự, Trưởng Ban Kiểm soát phải thông báo cho Hội đồng quản trị biết và đề nghị triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong thời hạn không quá 30 ngày tiếp theo để cổ đông xem xét tư cách của các thành viên Ban Kiểm soát không dự họp.</p> <p>5. Mỗi thành viên Ban Kiểm soát có một phiếu biểu quyết. Nếu thành viên Ban Kiểm soát không thể tham dự cuộc họp thì có thể uỷ quyền biểu quyết của mình bằng văn bản cho một thành viên Ban Kiểm soát khác (là đối tượng được phép tham gia biểu quyết) thực hiện biểu quyết thay. Thành viên Ban Kiểm soát có quyền lợi liên quan tới vấn đề được đưa ra Ban Kiểm soát quyết định sẽ không được phép tham gia biểu quyết đối với vấn đề đó, đồng thời cũng</p>	
--	--	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

			<p>không được nhận uỷ quyền của thành viên Ban Kiểm soát khác để tham gia biểu quyết vấn đề đó.</p> <p>6. Quyết định của Ban Kiểm soát được thông qua nếu được <i>ít nhất 51%</i> thành viên Ban Kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết dự họp chấp thuận. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Trưởng Ban kiểm soát hoặc Người được uỷ quyền của Trưởng Ban kiểm soát hoặc thành viên Ban Kiểm soát được Ban Kiểm soát bầu làm Chủ tọa cuộc họp (trường hợp Trưởng Ban kiểm soát vắng mặt hoặc Trưởng Ban Kiểm soát không triệu tập cuộc họp theo đề nghị).</p>	
	Điều 16. Thể thức lấy ý kiến thành viên Ban kiểm soát	<p>9. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến thành viên Ban kiểm soát bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Ban kiểm soát thông thường nếu:</p> <p>a. Được sự nhất trí bằng văn bản của đa số số thành viên Ban kiểm</p>	<p>9. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến thành viên Ban Kiểm soát bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Ban Kiểm soát thông thường nếu:</p> <p>a. Được sự nhất trí bằng văn</p>	Sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 2014 và cập nhật theo Điều lệ

	bảng văn bản (Khoản 9)	soát có quyền tham gia biểu quyết đối với vấn đề đưa ra xin ý kiến; b. Số lượng thành viên Ban kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết bằng văn bản phải đáp ứng được điều kiện về số lượng thành viên bắt buộc phải có để tiến hành họp Ban kiểm soát.	bản của <i>ít nhất 51% số thành viên</i> Ban Kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết đối với vấn đề đưa ra xin ý kiến; b. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết bằng văn bản phải đáp ứng được điều kiện về số lượng thành viên bắt buộc phải có để tiến hành họp Ban Kiểm soát.	
--	-------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--